

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỨC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án số:40a/2022/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng bị kháng cáo như sau: Ngày 22 tháng 8 năm 2022, nguyên đơn Đỗ Công H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án Dân sự sơ thẩm số 40a/2022/DS-ST ngày 08/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

XÉT THẤY:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 28 tháng 11 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng nhận được đơn xin rút toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn Đỗ Công H.

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 36/2022/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

Nguyên đơn: Đỗ Công H, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 11, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: Hoàng Thị Kim L, sinh năm 1955

Địa chỉ: Tổ 11, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Đàm Thị N

Địa chỉ: Tổ 11, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 40a /2022/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí: Nguyên đơn Đỗ Công H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh CB;
- TAND TPCB;
- Chi cục THADS TPCB;
- Các đương sự;
- Lưu HCTP
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngôn Ngọc Viên

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 69-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là

Toà án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Toà án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Toà án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Người kháng cáo rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (nếu có).